

Bản án số: 125/2026/HS-PT

Ngày: 04/3/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Minh Châu

2/ Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2026/TLPT-HS ngày 19/01/2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn Thành L do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 481/2025/HS-ST ngày 10/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Thành L; sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi Đăng ký Hộ khẩu thường trú: số 11 Trần Kế X, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường F, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: số 13 đường 4, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Ngọc Q; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2024 (có mặt).

+ Bị hại có kháng cáo:

Chị Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 2007

Hộ khẩu thường trú: số nhà 13/A, Tổ 1, ấp T, xã T, Thành phố C (nay là phường C, tỉnh D).

Chỗ ở: 219 Võ Thị Đ, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 08/2024, Nguyễn Văn Thành L quen biết với Huỳnh Thị Mỹ D (sinh ngày 15/01/2007) trên App “C” để tham gia đánh cờ tướng chung. Sau đó, cả 2 kết bạn qua Zalo, Facebook và thường xuyên nhắn tin nói chuyện với nhau. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/8/2024, L nhắn tin rủ D đi ăn nhưng do bận công việc nên D hẹn gặp lúc 21 giờ cùng ngày, L hẹn D về nhà của L địa chỉ số 13 đường 4, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) rồi đặt đồ ăn về để vừa ăn vừa chơi đánh cờ tướng, D đồng ý. L với D chơi đánh cờ tướng và uống khoảng 15 - 16 lon bia tại phòng khách nhà L. Đến 01 giờ 00 phút ngày 30/8/2024, L đặt xe Grab cho D về nhà nhưng không được nên L nói D vào phòng của L nghỉ lại. Cả 2 nằm trên giường, L quay qua ôm D, dùng tay sờ vào ngực và âm đạo nhưng D không cho, L liền ngồi dậy, dùng tay phải túm tóc, tay trái tát liên tiếp 04 cái vào vùng đầu của D. Sau đó, L dùng tay trái lấy 01 ly thủy tinh để trên bàn ở đầu giường rồi đưa ly qua tay phải cầm ly giơ lên đe dọa “Bây giờ em có cởi quần áo không”, D sợ nên tự cởi quần áo đang mặc trên người ra, còn L tự cởi quần áo của mình. Tiếp đó, L nằm trên giường bắt D dùng miệng ngậm dương vật của mình còn L dùng tay phải nắm tóc, ghì đầu D xuống đồng thời đe dọa nếu D không nghe lời và không làm theo ý L thì sẽ bị đánh. Sau khi ngậm dương vật của L được một lúc L dùng tay đẩy D nằm ngửa xuống giường, L dùng tay phải cầm dương vật đưa vào trong âm đạo của D giao cấu khoảng 01 phút và L dùng miệng cắn vào phần cổ bên phải của D, L chuyển sang nằm ngửa xuống giường để D ngồi lên người L tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Lúc này, L lấy điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max để kê bên trên giường bật chế độ quay phim và quay lại hình ảnh L với D quan hệ tình dục với nhau. Trong lúc vừa dùng tay phải quay phim, L dùng tay trái bóp cổ D và nói đe dọa làm theo yêu cầu của L. L bắt D nằm xuống tiếp tục quan hệ tình dục cho đến khi L gần xuất tinh và L lấy dương vật cho xuất tinh lên trên người của D và sử dụng điện thoại chụp lại rồi dùng khăn ướt vệ sinh dương vật rồi bỏ khăn vào thùng rác. Sau đó L với D nằm trên giường nói chuyện đến 04 giờ 00 phút, D đòi về và L đặt xe Grab cho D về nhà. Về đến nhà D kể lại sự việc cho chị gái Trương Thị M (sinh năm 2004) nghe và cùng nhau đến Công an phường A trình báo sự việc. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, Công an phường A đến đưa L về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Văn Thành L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận giám định ADN số 186/2025/KLGDADN-PY ngày 04/8/2025 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Hồ sơ ADN nhiễm sắc thể Y của Nguyễn Văn Thành L trùng khớp với hồ sơ ADN nhiễm sắc thể Y hiện diện trong mẫu phết dịch âm đạo của Huỳnh Thị Mỹ D.

+ ADN của Nguyễn Văn Thành L có hiện diện trong mẫu phết dịch âm hộ của Huỳnh Thị Mỹ D.

* Vật chứng vụ án:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max; 01 ly thủy tinh.
- + 01 tấm ga giường bằng vải; 02 vỏ áo gối; 01 khăn ướt.
- + 01 bộ quần áo (quần lửng, áo thun) của Nguyễn Văn Thành L.
- + 01 bộ quần áo (quần lửng, áo thun) của Huỳnh Thị Mỹ D.
- + 01 quần đùi ngắn màu trắng (nữ), 01 áo màu xám hoa văn đen ngắn tay nữ, 01 áo lót ngực (nữ) màu hồng, 01 quần lót (nữ) màu đen (tất cả đã qua sử dụng) của Huỳnh Thị Mỹ D.
- + 01 USB chứa clip ghi lại quá trình phạm tội của bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Thị Mỹ D đã nhận 100.000.000 đồng từ người nhà của bị cáo Nguyễn Văn Thành L và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 481/2025/HS-ST ngày 10/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 141; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thành L 04 (bốn) năm tù về tội “Hiếp dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2024.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/12/2025, bị cáo Nguyễn Văn Thành L kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/12/2025, bị hại Huỳnh Thị Mỹ D kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo có bồi thường thêm cho bị hại nên xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Văn Thành L phạm tội “Hiếp dâm” theo

khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Tuy nhiên cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra khi tiến hành thực nghiệm hiện trường để bị cáo và bị hại thực nghiệm lại hành vi và chụp hình lưu hồ sơ vụ án là có vi phạm, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của bị hại nên cần rút kinh nghiệm. Bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng xét thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo và bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Thành L và bị hại Huỳnh Thị Mỹ D; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại không tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo rất ăn năn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, rút kinh nghiệm khi thực nghiệm hiện trường cần tiến hành đúng theo quy định của Điều 204 Bộ luật tố tụng hình sự, nghiêm cấm việc thực nghiệm điều tra xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người tham gia thực nghiệm điều tra.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Thành L và bị hại Huỳnh Thị Mỹ D trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 30/8/2024, tại số 13, Đường số A, Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Văn Thành L có hành vi dùng vũ lực để thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn với chị Huỳnh Thị Mỹ D. Tại thời điểm Nguyễn Văn Thành L thực hiện hành vi phạm tội thì chị Huỳnh Thị Mỹ D (sinh ngày 15/01/2007) được 17 tuổi 7 tháng 15 ngày.

Do đó, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Thành L đã phạm vào tội “Hiếp dâm” thuộc trường hợp “phạm tội đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 141 Bộ luật

Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Thành L kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị hại Huỳnh Thị Mỹ D kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 đối với bị cáo và xử phạt mức án 04 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo có thăm hỏi và bồi thường thêm cho bị hại nên bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt thêm cho bị cáo. Đây là tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên có căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà đáng ra bị cáo phải chịu thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, sửa bản án sơ thẩm và trường hợp này cấp sơ thẩm không có lỗi.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Thành L; Chấp nhận kháng cáo của bị hại Huỳnh Thị Mỹ D; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 481/2025/HS-ST ngày 10/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 141; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thành L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Hiếp dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2024.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND KVA – TP.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KVA – TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KVA – TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Công an TP. Hồ Chí Mi (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm